

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 110, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 153/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1974.

Địa chỉ: thôn 12, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thế M, sinh năm 1974.

Nơi công tác: Sư đoàn 390, Quân đoàn I, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về nghĩa vụ cấp dưỡng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng: Anh Nguyễn Thế M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung giữa anh M và chị Hoàng Thị T là cháu Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 25/04/2010 số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng). Thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 11 năm 2022 cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi.

2.2. Về án phí: Chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Thế M thoả thuận chị T chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng định kỳ là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị T đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0005233 ngày 06/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Trả lại cho chị T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hà Trung;
- Chi cục THADS thị xã Bim Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Đào Văn Nam**